

Bản án số: 07/2023/HS-ST  
Ngày 10-11-2023.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ST, TỈNH QUẢNG NGÃI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lâm Thị Ánh Tuyết.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Văn Cọng.
2. Ông Đinh Văn Triên.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đinh Văn Bim - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ST tham gia phiên tòa:** Ông Đồng Việt Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2023/QĐXXST-HS ngày 25-10-2023, đối với bị cáo:

**Đinh Văn L** (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 01-5-1989, tại tỉnh Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Thôn Nk, xã ST1, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Làm nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: H're; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 5/12; con ông Đinh Văn X, sinh năm 1968 và bà Đinh Thị V, sinh năm 1969; có vợ Đinh Thị R, sinh năm 1992, có hai con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09-8-2023 đến khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn L:** Ông Bùi Phú Vũ - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

**- Bị hại:** Anh AS, sinh ngày 25-5-2005; trú tại: Thôn ĐL, xã NT, huyện KPL, tỉnh Kon Tum, có mặt.

**- Người tham gia tố tụng khác (người làm chứng):**

1. Cháu Đinh Thị N, sinh ngày 29 tháng 6 năm 2008; trú tại: Thôn Nk, xã ST1, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

Người giám hộ của cháu Đinh Thị N là bà Đinh Thị R, sinh năm 1992; trú tại: Thôn Nk, xã ST1, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi, mẹ đẻ của cháu N; có mặt.

2. Cháu Đinh Văn H, sinh ngày 20 tháng 6 năm 2008; trú tại: Thôn Nk, xã ST1, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

Người giám hộ của cháu Đinh Văn H là ông Đinh Văn H1, sinh năm 1980; trú tại: Thôn Nk, xã ST1, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi, cha đẻ của cháu H; vắng mặt.

3. Bà Đinh Thị R, sinh ngày 07 tháng 7 năm 1992; trú tại: Thôn Nk, xã ST1, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

4. Cháu Đinh Tùng D, sinh ngày 01 tháng 6 năm 2007; trú tại: Thôn Nk, xã ST1, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

Người giám hộ của cháu Đinh Tùng D là bà YC, sinh năm 1991; trú tại: Thôn Nk, xã ST1, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi, mẹ đẻ của cháu D; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Văn L sinh năm 1989, thường trú thôn Nk, xã ST1, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi có vợ là Đinh Thị R, sinh năm 1992, thường trú thôn Nk, xã ST1, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi, do cuộc sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn nên L đã chuyển đến sống cùng cha mẹ ruột tại thôn Bờ Reo, xã ST2, huyện SH, tỉnh Quảng Ngãi, nhưng vợ chồng chưa ly hôn và hộ khẩu thường trú của L vẫn ở thôn Nk, xã ST1, huyện ST. Do khi cha mẹ không còn ở chung, Đinh Thị N sinh ngày 29-6-2008 (con gái L) sống cùng với mẹ nhưng đang trong thời gian nghỉ hè nên N đến ở cùng cha tại xã ST2, huyện SH, tỉnh Quảng Ngãi.

Anh AS, sinh ngày 25-5-2005, thường trú tại thôn ĐL, xã NT, huyện KPL, tỉnh Kon Tum, có bà con tại xã ST1, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi nên hay qua xã ST1 chơi và có quen biết một số người bạn, trong đó có Đinh Thị N và Đinh Tùng D, sinh ngày 01-6-2007, cùng thường trú thôn Nk, xã ST1, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi.

Tối ngày 07-6-2023 AS cùng Đinh Tùng D đi xe máy BKS 82L1-068.56, hiệu Honda – WinnerX, màu trắng đen đến chơi, gặp Đinh Thị N tại xã ST2, huyện SH, tỉnh Quảng Ngãi. Sau khi chơi xong, N nhờ đi xe cùng, để về thăm mẹ thì AS và D đồng ý, 03 người đi trên xe máy 82L1-068.56 đến xã ST1, huyện ST để xe ở ngoài đường đất ngay trước cổng nhà Đinh Thị R thuộc thôn Nk, xã ST1, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi, rồi vào chơi trong nhà bà R.

Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, Đinh Văn L đi công việc về không thấy con gái ở nhà, cho rằng N tự ý đi cùng bạn về nhà mẹ mà không xin phép L nên L đã

đi đến nhà Đinh Thị R ở xã ST1, huyện ST để tìm N. Khi L đến nơi, N và AS sợ bị L đánh nên chạy trốn sang nhà hàng xóm, L vào nhà không thấy N nên dùng tay và chân đánh, đá vào người Đinh Tùng D (*không gây thương tích*).

Sau đó, L đi xung quanh nhà tìm N, đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 08-6-2023 L vẫn không gặp được N; lúc này L thấy xe mô tô BKS 82L1-068.56 của AS để ngoài đường trước cổng nhà bà R, bực tức nên L dùng 02 tay đập mạnh làm xe mô tô ngã nằm dưới đất; L thấy 01 cục đá nằm dưới đất gần đó, L tiếp tục dùng 02 tay ôm lấy cục đá đến ném mạnh Nều lần vào xe mô tô biển số kiểm soát 82L1-068.56 làm hư hỏng; trong lúc đập phá xe mô tô thì bà R thấy được sự việc nên ra ngăn lại thì bị L dùng tay đánh vào mặt (*không gây thương tích*). Sau khi thực hiện hành vi đập phá xe mô tô thì L bỏ về lại nhà ở xã ST2, huyện SH.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 09/HĐĐG ngày 28-7-2023 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng, kết luận. Tổng giá trị thành tiền của các phần hư hỏng của xe mô tô biển số kiểm soát 82L1-068.56 bị đập phá vào đêm ngày 08-6-2023 là 12.500.000 đồng (*mười hai triệu, năm trăm nghìn đồng*).

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo Đinh Văn L đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại cho bị hại và được bị hại có đơn không yêu cầu về dân sự. Vì vậy, bị cáo Đinh Văn L được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017.

Tình tiết tăng nặng: Không.

Trong quá trình xảy ra sự việc, bị cáo Đinh Văn L có dùng tay, chân đánh, đá vào người của cháu Đinh Tùng D, sinh năm 2007 và dùng tay đánh vào mặt Đinh Thị R, sinh năm 1992, cùng thường trú thôn Nk, xã ST1, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi nhưng không gây ra thương tích. Đinh Tùng D và Đinh Thị R không có yêu cầu, khiếu nại gì nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKSST ngày 06-10-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi truy tố Đinh Văn L về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn L phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Đinh Văn L từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ và miễn khấu trừ thu nhập của bị cáo.

*Về phần dân sự:* Bị cáo Đinh Văn L đã sửa chữa, bồi thường thiệt hại cho bị hại nên bị hại không yêu cầu.

*Về xử lý vật chứng:* Quá trình điều tra, xác minh, cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện ST đã thu giữ:

+ 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại WINNERX, số máy KC34E5009670, số khung RLHKC4403NY011309, màu sơn Trắng Đen, không có biển số (xe máy bị bể vỡ, hư hỏng tại Nều vị trí, không kiểm tra tình trạng bên trong).

+ 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 82 001746; biển số đăng ký 82L1-068.56; tên chủ xe AS.

+ 01 (một) chắn bùn sau xe máy bằng nhựa, màu đen dài 44cm, có gắn biển số 82L1-068.56.

+ 01 (một) yếm trước bên phải xe máy bằng nhựa, màu trắng dài 60cm, bị bể vỡ; bên trên dán tem giấy có các dòng chữ HONDA và SPORT.

+ 01 (một) mặt nạ trước xe máy bằng nhựa, màu trắng.

+ 01 (một) ốp thân phía sau bên phải xe máy bằng nhựa, màu trắng dài 52cm, bị bể vỡ; bên trên dán tem giấy có dòng chữ WINNER.

+ 01 (một) bảo vệ lốc máy bên phải xe máy bằng nhựa, màu đen dài 33cm.

+ 01 (một) tay côn bên trái xe máy bằng kim loại, màu xám, dài 16cm.

+ 02 (hai) ốp nhựa hai bên mặt nạ trước xe máy bằng nhựa, màu đen; mỗi ốp dài 33cm.

Sau khi xác minh, làm sáng tỏ vụ việc cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy định.

- Tạm giữ, nhập kho vật chứng: 01 (một) cục đá có đặc điểm màu nâu xám; nặng 9,5 ki lô gam; dài 29cm; cao 17cm; nơi rộng nhất 15cm.

*Ý kiến tranh luận của người bào chữa cho bị cáo:* Về tội danh thống nhất với Viện kiểm sát, người bào chữa nêu quan điểm: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ nhận thức, hiểu biết pháp luật còn hạn chế, bị cáo phạm tội xuất phát từ việc ngăn cấm con gái trong việc yêu đương quá sớm khi chưa đủ tuổi, bị cáo đã sửa chữa, bồi thường thiệt hại cho bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Đinh Văn L 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xét miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Không ai có tranh luận gì thêm.

*Lời nói sau cùng của bị cáo:* Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh

tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đinh Văn L không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội* : Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Văn L khai nhận: Khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, Đinh Văn L đi công việc về không thấy N ở nhà, cho rằng N tự ý đi cùng bạn về nhà mẹ là Đinh Thị R mà không xin phép nên L đã đi đến nhà bà R để tìm N. Khi L đến nơi thì N và AS sợ bị L đánh nên chạy trốn sang nhà hàng xóm, L vào nhà không thấy N nên dùng tay và chân đánh, đá vào người Đinh Tùng D, rồi L đi xung quanh nhà tìm N, đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 08-6-2023 L vẫn không gặp được N; lúc này L thấy có xe mô tô BKS 82L1-068.56 của AS để ngoài đường trước cổng nhà bà R; do bức tức nên L dùng 02 tay đập mạnh làm xe mô tô ngã nằm dưới đất, L tiếp tục dùng 02 tay ôm lấy cục đá nằm dưới đất gần đó đến ném mạnh Nều lần vào xe mô tô biển số kiểm soát 82L1-068.56 làm hư hỏng; lúc này bà R thấy được sự việc nên ra ngăn lại thì bị L dùng tay đánh vào mặt. Sau khi thực hiện hành vi đập phá xe mô tô thì L bỏ về lại nhà ở xã ST2, huyện SH.

Tại kết luận số 09/HĐĐG ngày 28-7-2023 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự, kết luận các phần hư hỏng của xe mô tô biển số kiểm soát 82L1-068.56 bị đập phá vào đêm ngày 08-6-2023 là 12.500.000 đồng (*mười hai triệu, năm trăm nghìn đồng*).

Lời khai của bị cáo Đinh Văn L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định: Bị cáo Đinh Văn L đã thực hiện hành vi phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] *Đánh giá tính chất vụ án*: Khi thực hiện hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản, bị cáo Đinh Văn L có đầy đủ năng lực trách Nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, bị cáo nhận thức được hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo Đinh Văn L là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục, cũng như để phòng ngừa chung tội phạm.

[4] *Về tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ*:

+ *Tình tiết tăng nặng*: Không có

+ *Tình tiết giảm nhẹ*: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Đinh Văn L đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại cho bị hại. Do đó, cần xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách Nệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] *Về trách Nệm dân sự*: Bị cáo đã sửa chữa, bồi thường thiệt hại cho bị hại nên bị hại không yêu cầu là có căn cứ. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về xử lý vật chứng*: Quá trình điều tra, xác minh, cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện ST đã thu giữ:

+ 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại WINNERX, số máy KC34E5009670, số khung RLHKC4403NY011309, màu sơn Trắng Đen, không có biển số (xe máy bị bể vỡ, hư hỏng tại Nền vị trí, không kiểm tra tình trạng bên trong).

+ 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 82 001746; biển số đăng ký 82L1-068.56; tên chủ xe AS.

+ 01 (một) chần bùn sau xe máy bằng nhựa, màu đen dài 44cm, có gắn biển số 82L1-068.56.

+ 01 (một) yếm trước bên phải xe máy bằng nhựa, màu trắng dài 60cm, bị bể vỡ; bên trên dán tem giấy có các dòng chữ HONDA và SPORT.

+ 01 (một) mặt nạ trước xe máy bằng nhựa, màu trắng.

+ 01 (một) ốp thân phía sau bên phải xe máy bằng nhựa, màu trắng dài 52cm, bị bể vỡ; bên trên dán tem giấy có dòng chữ WINNER.

+ 01 (một) bảo vệ lốc máy bên phải xe máy bằng nhựa, màu đen dài 33cm.

+ 01 (một) tay côn bên trái xe máy bằng kim loại, màu xám, dài 16cm.

+ 02 (hai) ốp nhựa hai bên mặt nạ trước xe máy bằng nhựa, màu đen; mỗi ốp dài 33cm.

Sau khi xác minh, làm sáng tỏ vụ việc cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy định của pháp luật là có căn cứ nên không xem xét.

- Đối với 01 (một) cục đá có đặc điểm màu nâu xám; nặng 9,5 ki lô gam; dài 29cm; cao 17cm; nơi rộng nhất 15cm, đây vật chứng mà bị cáo Đinh Văn L dùng để làm hư hỏng xe mô tô có BKS 82L1-068.56 của anh AS nên cần thiết phải tịch thu, tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[7] *Ý kiến của những người tham gia phiên tòa*:

- Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với hành vi mà bị cáo đã gây ra là phù

hợp, tuy nhiên, nguyên nhân xảy ra hành vi bị cáo cố ý làm hư hỏng tài sản, một phần do lỗi của bị hại và con của bị cáo nên chấp nhận một phần đề nghị. Viện kiểm sát đề nghị miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo là phù hợp nên chấp nhận, vì bị cáo làm nông và không có việc làm ổn định.

- Xét ý kiến người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn L xét thấy mức hình phạt mà người bào chữa cho bị cáo quá nhẹ đối với hành vi mà bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử xét thấy chưa phù hợp nên không chấp nhận.

- Bị hại không có ý kiến gì nên không xem xét.

[6] *Về án phí*: Bị cáo Đinh Văn L được miễn án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn L phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn L 14 (mười bốn) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ kể từ ngày cơ quan, tổ chức giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Bị cáo được miễn khấu trừ thu nhập, vì bị cáo làm nông và không có việc làm ổn định.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 (một) cục đá có đặc điểm màu nâu xám; nặng 9,5 ki lô gam; dài 29cm; cao 17cm; nơi rộng nhất 15cm, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23-10-2023 giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra, Công an huyện ST với cơ quan Thi hành án dân sự huyện ST.

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Đinh Văn L được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện ST;
- QCCSĐT Công an huyện ST;
- Cơ quan THAHS huyện ST;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Q.Ngãi;
- Chi cục THADS huyện ST;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lâm Thị Ánh Tuyết**